

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 428/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

**Chị Nguyễn Thị Huyền C** – sinh năm 1980

*HKTT: Số 3B, đường Đặng Thái Thân, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội*

*Trú tại: Số A2, tổ 13, khu TT Thăng Long, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội*

**Anh Doãn Văn H** – sinh năm 1985;

*HKT và trú tại: Thôn L, xã N, tỉnh Phú Thọ*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Huyền C và anh Doãn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 11/7/2022 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là UBND phường C, thành phố Hà Nội). Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay, anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[3] **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Anh Doãn Văn H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền C và anh Doãn Văn H

- **Về con chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

- **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của **anh Doãn Văn H** nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **0009500** ngày **17** tháng **4** năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội, Thi hành án dân sự thành phố H

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Nội, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội (GCNKH số 21, ngày 11/7/2022)
- Lưu HS/VP

**THẨM PHÁN**

**Hà Ngọc Tiến**